

BỒI DƯỠNG NĂNG LỰC TOÁN 9

ĐỀ BÀI TẬP VỀ NHÀ NGÀY 01.12

Tài liệu lớp học trực tiếp 9A0.1 – 18h – 21h15 – Thứ 6 – 23/26 Nguyễn Hồng

Họ và tên:Ngày học:

Các con chụp ảnh vở và làm các bài tập sau:

Câu 9. Cho ba số thực x, y, z thỏa mãn: $x \geq 1, y \geq 1, z \geq 1$ và $x^2 + 2y^2 + 3z^2 = 30$.

Tìm giá trị nhỏ nhất của biểu thức $P = x + y + z$.

HD:

Ta có:

$$3(x^2 + y^2 + z^2) = 30 + 2x^2 + y^2 \geq 30 + 2 + 1 = 33 \Rightarrow x^2 + y^2 + z^2 \geq 11. (1)$$

Lại có $(x-1)(y-1) \geq 0 \Leftrightarrow xy + 1 \geq x + y$.

Chứng minh tương tự: $yz + 1 \geq y + z$; $xz + 1 \geq x + z$.

Cộng theo từng vế, ta có: $2(xy + yz + zx) + 6 \geq 4(x + y + z). (2)$

Lấy (1)+(2) ta được:

$$(x + y + z)^2 \geq 5 + 4(x + y + z) \Leftrightarrow (x + y + z + 1)(x + y + z - 5) \geq 0 \\ \Leftrightarrow x + y + z \geq 5 \text{ (do } x + y + z + 1 > 0)$$

Vậy $\text{Min}(P) = 5$ khi và chỉ khi $\begin{cases} z = 3 \\ x = y = 1 \end{cases}$

Câu 10. Cho a, b, c là độ dài ba cạnh của một tam giác có chu vi bằng 2. Tìm giá trị nhỏ nhất của biểu thức $P = 4(a^3 + b^3 + c^3) + 15abc$.

HD:

Ta có: Do a, b, c là độ dài 3 cạnh tam giác nên:

$$a^2 \geq a^2 - (b-c)^2 = (a-b+c)(a+b-c) > 0$$

$$b^2 \geq b^2 - (c-a)^2 = (b-c+a)(b+c-a) > 0$$

$$c^2 \geq c^2 - (a-b)^2 = (c-a+b)(c+a-b) > 0$$

Đẳng thức xảy ra $\Leftrightarrow a = b = c$.

Nhân theo từng vế, ta có:

$$a^2b^2c^2 \geq (a+b-c)^2(b+c-a)^2(c+a-b)^2$$

$$\Leftrightarrow abc \geq (a+b-c)(b+c-a)(c+a-b)$$

$$\Leftrightarrow abc \geq (2-2c)(2-2a)(2-2b) \text{ (do } a+b+c=2)$$

$$\Leftrightarrow 8-8(a+b+c)+8(ab+bc+ca)-9abc \leq 0$$

$$\Leftrightarrow 9abc-8(ab+bc+ca) \geq -8 \quad (1)$$

Lại có:

$$(a + b + c)^3 = a^3 + b^3 + c^3 + 3(a^2b + ab^2 + a^2c + ac^2 + b^2c + bc^2) + 6abc$$

$$\Rightarrow a^3 + b^3 + c^3 = (a + b + c)^3 - 3(a + b + c)(ab + bc + ca) + 3abc$$

$$= 8 - 6(ab + bc + ca) + 3abc$$

$$\Rightarrow 4(a^3 + b^3 + c^3) + 15abc = 32 - 24(ab + bc + ca) + 27abc$$

$$= 3[9abc - 8(ab + bc + ca)] + 32 \quad (2)$$

Từ (1), (2) suy ra:

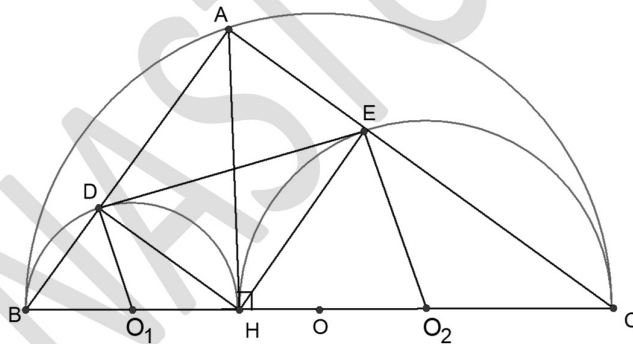
$$4(a^3 + b^3 + c^3) + 15abc \geq 3 \cdot (-8) + 32 = 8$$

Dấu “=” xảy ra khi $a = b = c = \frac{2}{3}$.

HÌNH HỌC

Câu 9. Cho nửa đường tròn đường kính $BC = 2R$. Từ điểm A trên nửa đường tròn vẽ $AH \perp BC$. Nửa đường tròn đường kính BH, CH lần lượt có tâm $O_1; O_2$ cắt AB, AC thứ tự tại D và E . Xác định vị trí điểm A để diện tích tứ giác DEO_1O_2 đạt giá trị lớn nhất. Tính giá trị đó.

HD:



Ta có $\widehat{BAC} = 90^\circ$ (vì góc nội tiếp chắn nửa đường tròn)

Tương tự có $\widehat{BDH} = \widehat{CEH} = 90^\circ$

Xét tứ giác $ADHE$ có $\hat{A} = \widehat{ADH} = \widehat{AEH} = 90^\circ \Rightarrow ADHE$ là hình chữ nhật.

Lại có:

$$O_1D = O_1B \Rightarrow \Delta O_1BD \text{ cân tại } O_1 \Rightarrow \hat{B} = \widehat{BDO_1} \quad (1).$$

$$\widehat{DAH} = \widehat{ADE} \quad (2) \quad (\text{Do } ADHE \text{ là HCN}).$$

Từ (1), (2) suy ra $\widehat{ADE} + \widehat{BDO_1} = \hat{B} + \widehat{BAH} = 90^\circ \Rightarrow O_1D \perp DE$.

Tương tự $O_2E \perp DE$.

Vậy DEO_2O_1 là hình thang vuông tại D và E .

$$\text{Ta có } S_{ht} = \frac{1}{2}(O_1D + O_2E).DE = \frac{1}{2}O_1O_2.DE \leq \frac{1}{2}O_1O_2^2$$

(Vì $O_1D + O_2E = O_1H + O_2H = O_1O_2$ và $DE \leq O_1O_2$)

$$S_{ht} \leq \frac{1}{2}O_1O_2^2 = \frac{BC^2}{8} = \frac{R^2}{2} . \text{ Dấu "=" xảy ra khi và chỉ khi } DE = O_1O_2$$

$\Leftrightarrow DEO_2O_1$ là hình chữ nhật

$$\Leftrightarrow A \text{ là điểm chính giữa cung } BC . \text{ Khi đó } \max S_{DEO_2O_1} = \frac{R^2}{2}$$

Câu 10. (nếu có thời gian) Cho đường tròn (O), đường kính AB cố định, điểm I nằm giữa A và O sao

cho $AI = \frac{2}{3}AO$. Kẻ dây MN vuông góc với AB tại I , gọi C là điểm tùy ý thuộc cung lớn MN sao cho

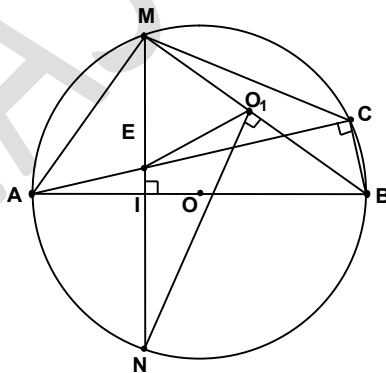
C không trùng với M, N và B . Nối AC cắt MN tại E.

a. Chứng minh tứ giác IECB nội tiếp .

b. Chứng minh hệ thức: $AM^2 = AE.AC$.

c. Hãy xác định vị trí của điểm C sao cho khoảng cách từ N đến tâm đường tròn ngoại tiếp tam giác CME là nhỏ nhất.

HD:



a) Ta có $\widehat{ECB} = 90^\circ$ (góc nội tiếp chắn nửa đường tròn)

Xét tứ giác IECB có $\widehat{EIB} + \widehat{ECB} = 90^\circ + 90^\circ = 180^\circ$ nên tứ giác IECB là tứ giác nội tiếp (hai góc đối diện bù nhau)

b) Dễ thấy tam giác AME đồng dạng với tam giác ACM (g-c) $\Rightarrow AM^2 = AE.AC$.

c) Theo trên $\widehat{AMN} = \widehat{ACM} \Rightarrow AM$ là tiếp tuyến của đường tròn ngoại tiếp $\triangle CME$. Nối MB ta có $\widehat{AMB} = 90^\circ$, do đó tâm O_1 của đường tròn ngoại tiếp $\triangle CME$ phải nằm trên BM.

Ta thấy NO_1 nhỏ nhất khi NO_1 là khoảng cách từ N đến $BM \Rightarrow NO_1 \perp BM$. Gọi O_1 là chân đường vuông góc kẻ từ N đến BM ta được O_1 là tâm đường tròn ngoại tiếp ΔECM có bán kính là O_1M .

Do đó để khoảng cách từ N đến tâm đường tròn ngoại tiếp ΔECM là nhỏ nhất thì C phải là giao điểm của đường tròn (O_1) , bán kính O_1M với đường tròn (O) trong đó O_1 là hình chiếu vuông góc của N trên BM .

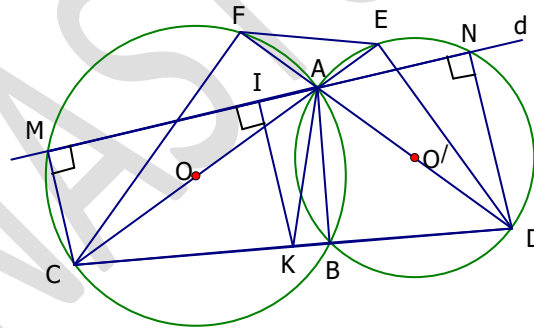
Câu 11. Cho hai đường tròn (O) và (O') cắt nhau tại A và B. Vẽ AC, AD thứ tự là đường kính của hai đường tròn (O) và (O')

a. Chứng minh ba điểm C, B, D thẳng hàng.

b. Đường thẳng AC cắt đường tròn (O') tại E; đường thẳng AD cắt đường tròn (O) tại F (E, F khác A). Chứng minh 4 điểm C, D, E, F cùng nằm trên một đường tròn.

c. Một đường thẳng d thay đổi luôn đi qua A cắt (O) và (O') thứ tự tại M và N. Xác định vị trí của d để $CM + DN$ đạt giá trị lớn nhất.

HD:



a) Ta có \widehat{ABC} và \widehat{ABD} lần lượt là các góc nội tiếp chắn nửa đường tròn (O) và (O')

$$\Rightarrow \widehat{ABC} = \widehat{ABD} = 90^\circ$$

Suy ra C, B, D thẳng hàng.

b) Xét tứ giác CDEF có:

$$\widehat{CFD} = \widehat{CFA} = 90^\circ \text{ (góc nội tiếp chắn nửa đường tròn } (O))$$

$$\widehat{CED} = \widehat{AED} = 90^\circ \text{ (góc nội tiếp chắn nửa đường tròn } (O'))$$

$\Rightarrow \widehat{CFD} = \widehat{CED} = 90^\circ$ suy ra CDEF là tứ giác nội tiếp hay 4 điểm C, D, E, F cùng nằm trên một đường tròn.

c) Ta có $\widehat{CMA} = \widehat{DNA} = 90^\circ$ (góc nội tiếp chắn nửa đường tròn); suy ra $CM // DN$ hay $CMND$ là hình thang.

Gọi I, K thứ tự là trung điểm của MN và CD . Khi đó IK là đường trung bình của hình thang

$CMND$. Suy ra $IK // CM // DN$ (1) và $CM + DN = 2.IK$ (2)

Từ (1) suy ra $IK \perp MN \Rightarrow IK \leq KA$ (3) (KA là hằng số do A và K cố định).

Từ (2) và (3) suy ra: $CM + DN \leq 2KA$. Dấu “=” xảy ra khi và chỉ khi $IK = AK \Leftrightarrow d \perp AK$ tại A .

Vậy khi đường thẳng d vuông góc AK tại A thì $(CM + DN)$ đạt giá trị lớn nhất bằng $2KA$.